

VISAKHA

(Nữ cư sĩ giàu nhất thời Đức Phật)

**Visakha**

(Nữ cư sĩ giàu nhất thời Đức Phật)

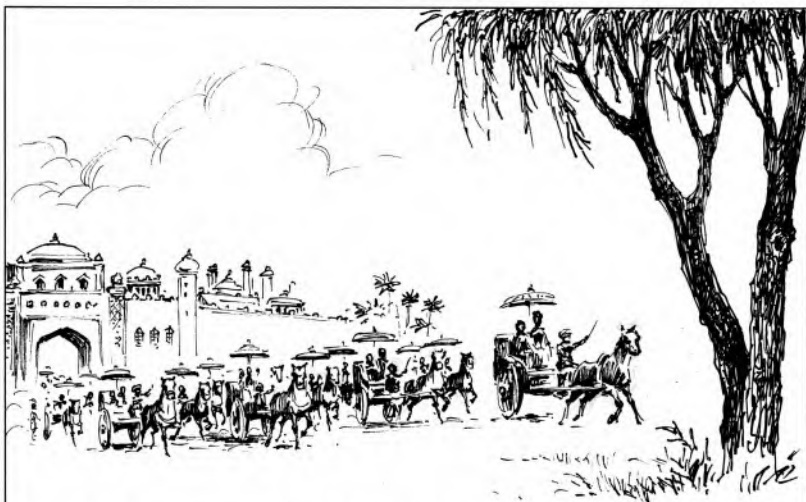
I. Cô gái hiền thực

Triệu phú Mendaka ở nước Anga gả con gái là Sumana Devi cho triệu phú Dhananjaya. Đôi vợ chồng hiền đức này sinh ra *Visakha*. Cô bé được ông ngoại hết sức thương yêu. Một hôm, tin tức “Đức Phật sang thăm Anga” được loan truyền khắp nước. Ông Mendaka nói với cháu gái 7 tuổi.

Ngày
mai ông cháu
ta đi gặp
Phật.

Ồ !
Thích quá.





Nghe lời ông ngoại, Visakha dẫn 500 thị nữ và 500 cỗ xe đi rước Phật.



Sau khi gặp Phật, cô đánh lễ Ngài rồi cung kính ngồi xuống một bên. Phật rất hài lòng về phong cách của cô. Sau buổi thuyết pháp, Visakha đặc quả Dự lưu.



Sau đó ông Dhananjaya đưa gia đình sang nước Kosala, đến sống tại Saketa. Tại đây cô gái trở thành một thiếu nữ xinh đẹp, khỏe mạnh. Khi nàng xoa ra, tóc dài tới lại áo rồi cuộn trở lên. Môi nàng đỏ hồng tự nhiên. Răng trắng như ngà, khít khao, đều đặn và sáng ngời như hai hàng ngọc ; da mịn màng như cánh hoa sen màu vàng.



Một ngày trong năm 15 tuổi, Visakha đang cùng với các nữ tỳ ra bờ sông để tắm thì mây đen ùn ùn kéo tới. Mưa bắt đầu rơi.



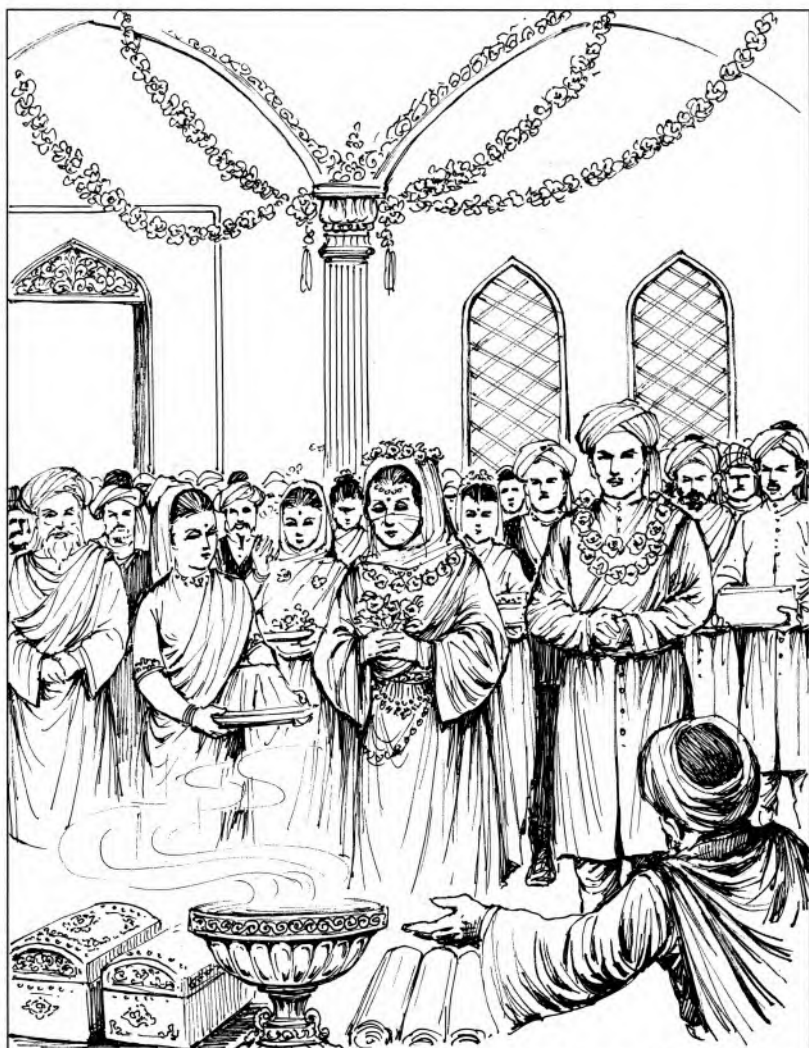
Tất cả mọi người – trừ Visakha – đều nhanh chân chạy vào một căn nhà bỏ trống ; ở đó đã có sẵn vài người Bà-la-môn đang đi tìm vợ cho cậu chủ của mình. Trong khi đó, Visakha khoan thai bước vào chỗ trú mưa.



"Một vị vua đang mặc sắc phục uy nghi của triều đình, bỗng nhiên ông xắn tay áo, xắn quần lên, hấp tấp chạy vào cung điện... phải chăng là một hình ảnh đẹp? Một vương tượng oai phong, mình mang đầy các món trang sức mà không bước đi đường bệ, lại cầm đầu chạy ngoài đường thì cũng là cảnh tượng trái mắt. Những nhà sư khải kính cũng sẽ bị



chê bai nếu các ngài hối hả chạy trong mưa. Cũng thế ấy, những người phụ nữ chạy xồng xộc ở ngoài đường như một người đàn ông, thì sẽ mất hết nếp đoan trang, phong nhã".



Các vị Bà-la-môn nghe nói vậy, lấy làm hoan hỷ, tin rằng cô gái này chắc chắn sẽ mang lại hạnh phúc cho chủ mình. Sau đó không lâu, chàng trai Punnavaddhana – con của nhà triệu phú Migara – đi cưới cô Visakha. Lễ cưới thật là long trọng, của hồi môn thật là nhiều.

II. Nàng dâu hiền

Trước khi về nhà chồng, Visakha được thân phụ căn dặn 10 điều sau đây :

1. Không đem lửa trong nhà ra ngoài ngõ.
2. Không đem lửa ở ngoài ngõ vào nhà.
3. Chỉ cho đến những người biết cho.
4. Không cho đến những người không biết cho.
5. Cho đến cả hai, những người biết cho và những người không biết cho.
6. Ngồi một cách an vui.
7. Ăn một cách an vui.
8. Ngủ một cách an vui.
9. Coi chừng lửa.
10. Tôn trọng các vị Trời ở trong nhà.



Những điều nói trên có nghĩa như sau :

1. Không nên nói xấu chồng và cha mẹ chồng với người ngoài. Cũng không nên đem các chuyện xấu bên nhà chồng thuật lại cho người ngoài biết.
2. Không nên nghe những lời tường thuật hay những câu chuyện của người khác.
3. Đồ đạc trong nhà chỉ cho những người nào mượn và có trả lại.
4. Không nên cho những người mượn đồ mà không trả lại.
5. Phải giúp đỡ thân bằng quyến thuộc nghèo khó, dầu họ có trả lại hay không.
6. Phải ngồi đúng chỗ thích nghi. Khi thấy cha mẹ chồng đến, thì phải đứng dậy.
7. Trước khi ăn cơm, phải coi có dọn đầy đủ cho cha mẹ chồng và chồng chưa ? Cũng phải coi chừng người làm trong nhà có được chăm sóc đầy đủ không.
8. Trước khi đi ngủ, phải quan sát nhà cửa, bàn ghế. Phải đóng cửa cài then cẩn thận, xem coi những người giúp việc trong nhà có làm đủ bốn phận của họ chưa và cha mẹ chồng đã đi ngủ chưa. Thế thường, người nội trợ phải thức khuya dậy sớm và trừ những lúc đau ốm, không nên ngủ ngày.
9. Phải xem chồng và cha mẹ chồng như lửa. Mỗi khi có việc nói với cha mẹ chồng và chồng thì phải hết sức thận trọng (cũng như luôn luôn thận trọng khi làm việc với lửa).
10. Cha mẹ chồng và chồng phải được tôn kính như những vị Trời ở trong nhà.

Vào ngày Visakha về nhà chồng tại Xá Vệ, nhiều người dân nơi đây đến tặng quà cho nàng ; nhưng nàng đã gửi quà tặng lại họ, kèm theo những lời thăm hỏi ân cần, coi họ là thân nhân của mình. Do vậy ngay trong những ngày đầu đặt chân đến xứ lạ, Visakha đã chiếm được tình cảm của gia đình bên chồng.



Nhưng tình thương của nàng nào phải chỉ dành riêng cho đồng loại : nó còn lan tỏa đến cỏ cây, muông thú. Một tối kia, khi được biết con ngựa ở sau nhà sắp sanh, nàng cùng các nô tỳ cầm đuốc ra tận chuồng, chăm sóc cho tới lúc con vật được mẹ tròn con vuông.



Nhưng, một trục trặc về tôn giáo bỗng xảy đến. Số là cha chồng của Visakha là đệ tử của ông Nigantha Nataputta*. Ngày nọ ông thỉnh nhiều tu sĩ loã thể về nhà.

Người mau
vào gọi Visakha
ra đánh lễ các vị
A-la-hán

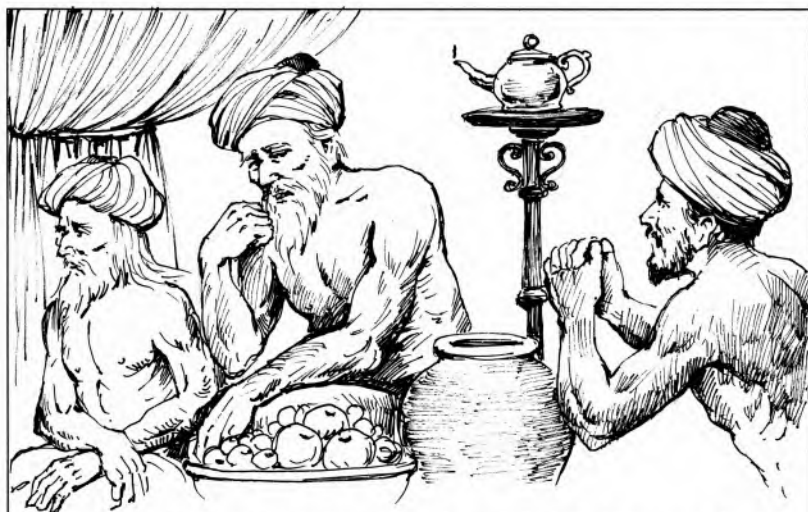


Nghe mấy tiếng A-la-hán, Visakha vui mừng, vội bước ra, nhưng liền đó nàng lui nhanh vào trong và lên tiếng khiển trách cha.

Người
như thế mà cha
nói là A-la-hán
sao ?



* Giáo chủ của Giáo phái Loã thể.



Bị các sư phụ quả trách, triệu phú phải hết lời năn nỉ, mới được bỏ qua.



Ngày khác, cha chồng Visakha đang ngồi ăn cháo thì một tỳ kheo bước vào nhà khát thực. Visakha liền đứng nép sang một bên cột để cho cha chồng trông thấy nhà sư.

Nhưng cha chồng nàng vẫn tỉnh bơ, tiếp tục ăn. Thấy vậy, Visakha nói :

Bạch thầy,
xin thầy hoan hỷ
sang nhà khác. Cha
chồng tôi đang dùng
những món ăn
thiu.



Triệu phú hiểu lầm câu nói đó, rất tức giận, truyền các gia nô đuổi Visakha ra khỏi nhà.



Visakha tôn trọng kỷ luật gia đình nhưng không chấp nhận cách đối xử như thế ! Nàng lễ phép trình bày :

— Thưa cha, con về đây không phải làm một người nô lệ. Hiện giờ cha mẹ ruột của con vẫn còn sống, vì vậy con không thể tự ý rời khỏi nhà chồng. Con còn nhớ, khi con rời nhà để qua đây, cha ruột con có mời 8 người trong thân tộc và gởi gắm con cho họ. Cha con đã nói với họ : *“Nếu con gái tôi có điều gì lầm lỗi, xin các vị hãy xem xét cẩn kẹ và chỉ dạy cho cháu”*. Vậy cha hãy mời các vị đó đến đây, để nghe ý kiến của họ.



Nhà triệu phú
mời 8 vị thân
tộc kia đến.
Ông phân trần :
— Hôm nọ tôi
đang ngồi ăn
cháo nấu với
sữa trong cái
chén bằng
vàng, thì con
dâu tôi nói
rằng tôi ăn
thức ăn dơ.
Xin các vị hãy
vạch ra cho nó
thấy lỗi và đuổi
nó ra khỏi nhà
này.



Visakha giải thích với 8 vị
thân nhân :

— Con không có nói như
vậy đâu. Lúc cha chồng con
đang ăn cháo thì có một tỷ
kheo bước vào nhà khát
thức. Cha chồng con nhìn
thấy, nhưng làm ngơ. Nghĩ
bụng rằng cha chồng con
không làm được điều thiện
nào trong hiện tại mà chỉ
thọ hưởng phước báu đã tạo
ra trong quá khứ nên con
đã bạch với vị tỷ kheo như
vậy : *“Bạch thầy, xin thầy
hoan hỷ bước sang nhà
khác, cha chồng tôi đang
dùng những món ăn thiêu”*.





Mọi người nhìn nhận rằng Visakha không có lỗi. Cha chồng nàng cũng đồng ý như vậy, nhưng ông chưa nguôi giận, vẫn tiếp tục bắt tội nàng: *“Giữa đêm khuya mà thấp thỏm với các nô tỳ ra sau vườn để làm gì ?”*

Visakha liền giải thích lý do tại sao nàng phải làm như vậy. Tám vị thân nhân ghi nhận rằng vì tình thương một con thú đang chịu đau đớn, nàng dâu cao quý của triệu phú đã làm một việc cực nhọc mà cho tới các nô tỳ chưa chắc đã tự nguyện làm. Như vậy cô không có lỗi, mà còn đáng được khen ngợi.

Nhưng triệu phú lại kiểm chuyện, bắt lỗi rằng trước khi về nhà chồng, Visakha có học *“mười điều kỳ quái”*, thí dụ như : *“lửa trong nhà không được đem ra ngoài ngõ. Vậy, thật sự có thể sống được chăng, nếu đôi khi không đem lửa cho hàng xóm láng giềng mỗi”*.

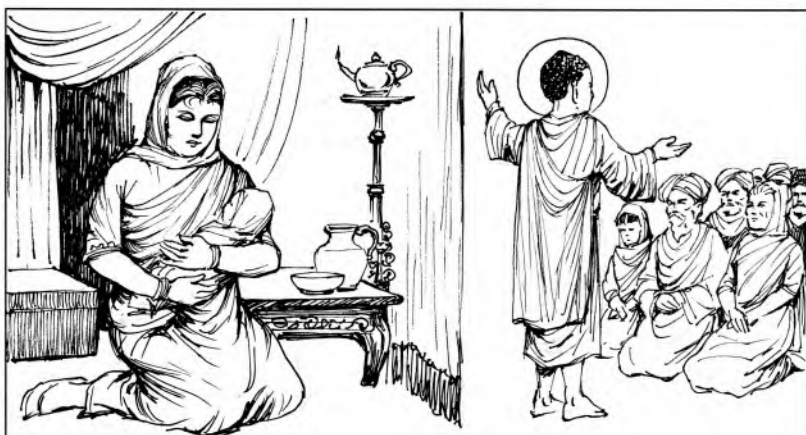
Visakha lại nhân cơ hội này, giải thích rành rẽ ý nghĩa của mười điều mà cha nàng đã dạy trước khi nàng lên xe hoa. Cuối cùng ông cha chồng không còn gì để buộc tội nàng. Ông ngồi lặng thinh.

Chính vào lúc đó, Visakha mới “làm vừa lòng” cha chồng.





Vài ngày sau, Visakha thỉnh Phật về nhà. Thọ thực xong, Phật thuyết một bài pháp. Triệu phú ngồi sau bức rèm nghe trộm. Sau khi nghe, triệu phú đắc quả Dự lưu. Từ đó ông rất quý con dâu và hết sức tôn kính Phật.



Nhiều tháng sau, Visakha sanh con trai. Phật hay tin, đến viếng gia đình nàng và thuyết pháp. Lần này, mẹ chồng nàng đắc quả Dự lưu. Từ đó cả nhà bên chồng Visakha trở thành một gia đình Phật tử.

III. Tinh xá Đông Viên Trùng Các



Ngày kia, Visakha đến chùa trong bộ y phục đắt giá,...

...nhưng bà sức nhớ rằng ăn mặc rực rỡ trước mặt Thế Tôn là không thích nghi, bà liền mặc y phục bình thường.

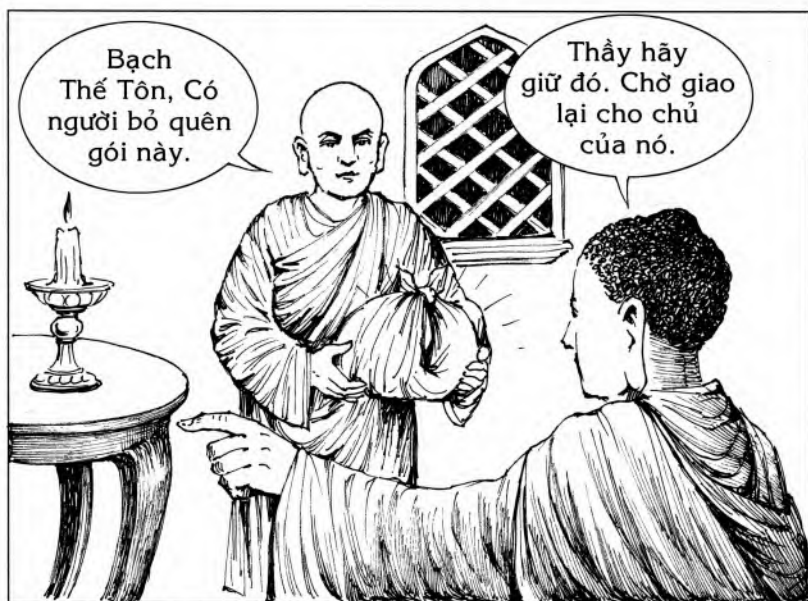




Buổi giảng chấm dứt. Bà Visakha ra về cùng với cô nữ tỳ.



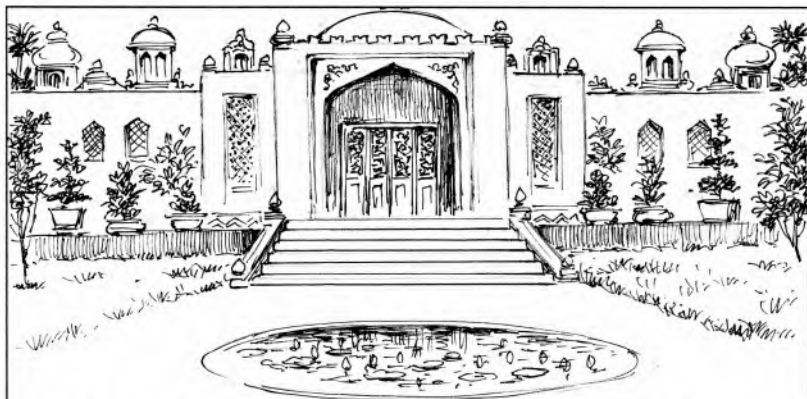
Giảng đường trở nên vắng tanh. Bảy giờ tôn giả A-nan chợt nhìn thấy gói đồ mà không biết là của ai : ông không mở ra mà đem trình với Phật.



TRONG KHI ĐÓ VISAKHA ĐÃ VỀ TỚI NHÀ



Lát sau, cô nữ tỳ trở về báo rằng tôn giả A-nan đang giữ gói đồ. Visakha trở lại gặp Phật.



Nhưng không ai có đủ tiền mua bộ y phục đắt giá đó. Thế là Visakha mua lại bộ quần áo của mình, và xây một tinh xá rất đẹp ở phía Đông của thành Vương Xá : tinh xá Pubbarama*.

* Đông Viên Trùng Các. Trong 45 năm hoàng pháp, Phật an cư mùa mưa tại đây 6 lần

IV. Vài mẫu chuyện về Visakha

1. Visakha và việc nữ nhân uống rượu

Thuở đó có một tửu hội được tổ chức tại Xá Vệ. Sau khi đem rượu cho các phu nhân xong, 500 nữ nhân thân tín của Visakha nghĩ thầm : *"Bọn mình cũng muốn uống rượu"*.

Họ tìm đến bà Visakha, nói :

— Thưa phu nhân, chúng ta đi dự hội ?

— Đây là một tửu hội, ta không muốn đến.

— Thế thì phu nhân hãy đi cúng dường Thế Tôn, còn chúng tôi đi dự hội.

Visakha đồng ý. Buổi chiều, bà cùng với các nữ nhân đó đến Kỳ Viên để nghe thuyết pháp. Nhưng vài người trong số đó đã nhảy múa, ca hát ngay trước mặt bậc Đạo sư, có người còn cãi nhau nữa. Bậc Đạo sư liền phóng ra một tia hào quang từ chân mày của Ngài khiến cho bầu trời đen kịt. Các nữ nhân hoảng hồn, tỉnh rượu ngay. Trong lúc đó bậc Đạo sư biến mất khỏi giảng đường, xuất hiện trên đỉnh núi Tu di và phóng ra một tia hào quang rực rỡ chẳng khác nào ngàn vầng trăng cùng xuất hiện. Ngài nói lên bài kệ :

*Ở đây không phải chốn vui cười,
Lửa dục đốt tan mọi cảnh đời.
Sao mãi chìm thân trong bóng tối,
Không tìm ngọn đuốc nẻo đường soi ?*

Câu kệ vừa chấm dứt, 500 nữ nhân có uống rượu đều đắc quả Dự lưu. Bậc Đạo sư xuất hiện trở lại trên bảo tọa. Lúc ấy Visakha đánh lễ Ngài và hỏi :

— Bạch Thế Tôn, việc uống rượu xuất phát từ đâu ? Để trả lời bà, bậc Đạo sư kể một câu chuyện trong quá khứ.*



* Xem Tiền Thân Đức Phật, số 512.

2. Visakha và việc cô Sundary bị giết

Khi xảy ra câu chuyện cô Sundary bị giết gần tỉnh xá Kỳ Viên*, Visakha là người đau buồn, lo lắng nhất. Với tấm lòng kính tin lớn lao nơi Phật, bà quả quyết đây là một vụ vu cáo, nhưng bà không biết làm sao, bèn vội vã gặp ông Cấp Cô Độc. Hai triệu phú bàn luận, cuối cùng đồng ý sai người đi thám thính trong hàng ngũ của ngoại đạo. Cũng may, nhà vua đã sớm tìm ra thủ phạm.



3. Visakha than thở với Phật về chuyện nhà

Trong những lúc Phật cư ngụ tại Đông Viên Trùng Các, mỗi khi gặp chuyện buồn, bà Visakha thường tìm đến Phật để được an ủi. Có lần bà gởi quà về quê nhà Anga, nhưng quan quân đóng ở biên giới bắt đóng thuế quá cao. Bà khiêu nại lên vua Ba-tư-nặc. Vua xử bà thua kiện. Bà buồn phiền, đến than thở với Phật. Phật không bênh bên nào, chỉ an ủi rằng sự buồn phiền sẽ làm cho con người thêm đau khổ, rằng sẽ bận lòng biết bao nếu cứ đeo đuổi mãi những vụ tranh chấp. Những lời khuyên giải của Phật đã giúp bà Visakha hết ưu tư vì bị thua kiện.



* Xem Lịch Sử Đức Phật bằng tranh, trang 297.

Vài năm sau, giữa một buổi trưa hè nóng nực — thời điểm mà các nhà quý tộc ít khi ra đường — bà Visakha tìm đến Phật với quần áo, tóc tai ướt đầm vì đã dự buổi lễ tẩy trần sau một đám tang. Phật hỏi :

— Đây nữ cư sĩ, vì sao cư sĩ đến đây vào giờ này ?

— Bạch Thế Tôn, con rất đau khổ. Đứa cháu gái mà con yêu quý nhất đã trừ trần.

— Đây Visakha, cư sĩ có muốn sinh nhiều con bằng với số dân của thành Xá Vệ này không ?

— Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

— Ở Xá Vệ, mỗi ngày có mấy người chết.

— Bạch Thế Tôn, khá nhiều. Tối thiểu cũng phải có một người.

— Trong trường hợp như vậy, có ngày nào quần áo, tóc tai của cư sĩ không bị ướt vì lễ tẩy trần sau đám tang không ?

— Bạch Thế Tôn, chắc chắn là không.

— Thế đấy, này Visakha ! *Ta nói cho nữ cư sĩ rõ : bất cứ ai có 100 vật yêu quý thì người đó sẽ có 100 nỗi khổ đau. Ai có 90, 60, 40, 20, 10, 5, 2 vật gì yêu quý thì đồng thời họ cũng có chừng đó nỗi khổ đau. Nhưng những người không có vật gì yêu quý thì họ không hề có một khổ đau nào.*

— Bạch Thế Tôn, nay con đã hiểu.





Bà Visakha có 10 người con trai và 10 người con gái. Tất cả đều hiếu thảo. Chúng sinh ra một bảy cháu đông đúc. Bà thọ tới 120 tuổi.

Truyện Tranh
THẬP ĐẠI ĐỆ TỬ
PHẬT THÍCH CA

Trung Tâm Nghiên Cứu Phật Giáo Việt Nam thực hiện
Thế Giới Phật Giáo .org (quốc tế) ấn tống với Bản Quyền

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU PHẬT GIÁO VIỆT NAM

Truyện Tranh
THẬP ĐẠI ĐỆ TỬ
PHẬT THÍCH CA

Lời: LÝ THÁI THUẬN
Tranh: TRƯƠNG QUÂN

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

1. **Kinh Trường Bộ** Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam, 1991.
2. **Kinh Trung Bộ** Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam, 1992.
3. **Tăng Chi Bộ kinh** Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam, 1996.
4. **Tương Ưng Bộ kinh** Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam, 1993.
5. **Chuyện Tiền Thân Đức Phật** Hoà Thượng Thích Minh Châu,
Trần Tuấn Mẫn,
Nguyên Tâm Trần Phương Lan.
Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam, 1993.
6. **Thập Đại Đệ Tử truyện** Thích Tịnh Vân.
Người dịch : Như Đức.
7. **Đức Phật Lịch Sử** H.W. Schumann.
Giáo sư *Nguyên Tâm* Trần Phương Lan dịch.
Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam, 1997.
8. **Đức Phật và Phật pháp** Narada, Thera.
Phạm Kim Khánh dịch.
Nhà xuất bản Thành phố Hồ Chí Minh, 1998.
9. **Chú giải kinh Pháp Cú** Trưởng lão Thiền sư Pháp Minh dịch.
Nhà xuất bản Thành phố Hồ Chí Minh, 1998.
10. **Phật Báo Ân**
11. **Phật học Tinh hoa** Thu Giang Nguyễn Duy Cần
Khai Trí, 1971.
12. **Phật học Từ điển** Đoàn Trung Còn
Phật học Tông Thư, 1966.
13. **Từ điển Phật học Việt Nam** Thích Minh Châu và Minh Chi
Nhà xuất bản Khoa học Xã hội, 1991.
14. **Huệ Quang đại Tự điển** Tu viện Huệ Quang, 2000.